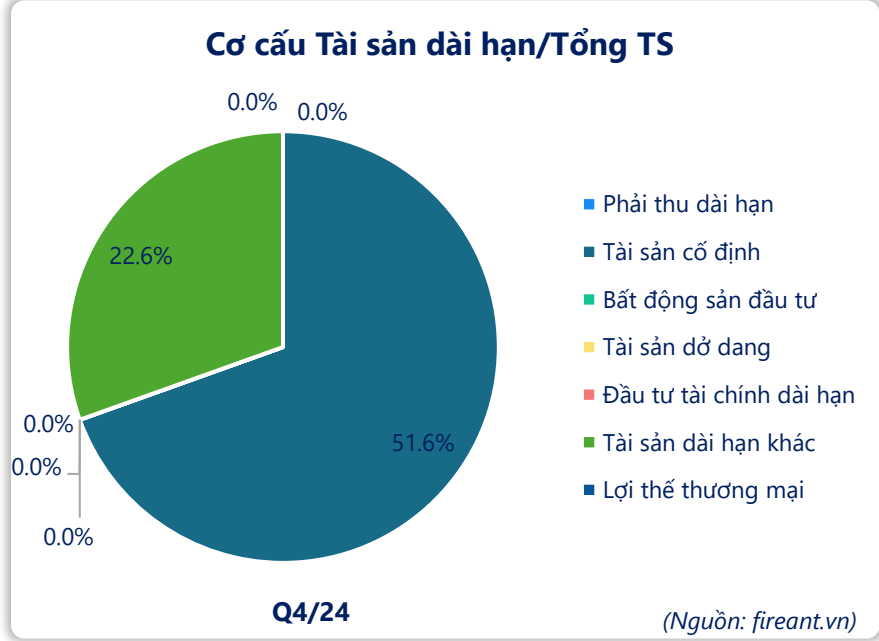
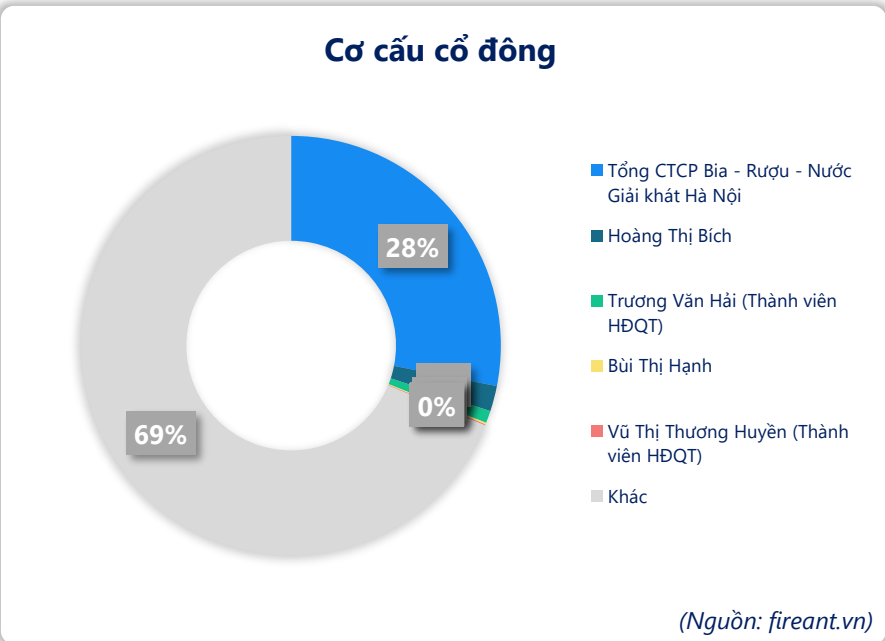
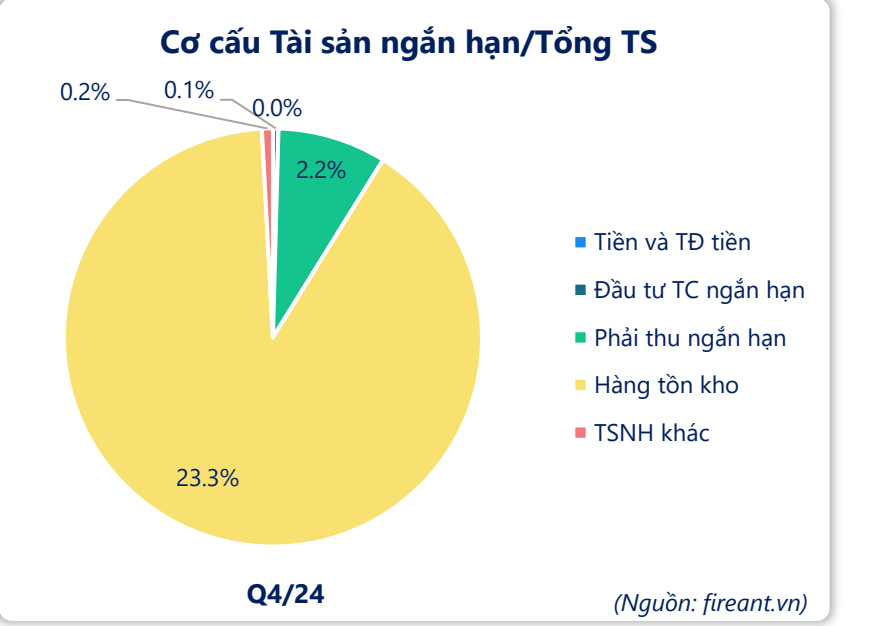
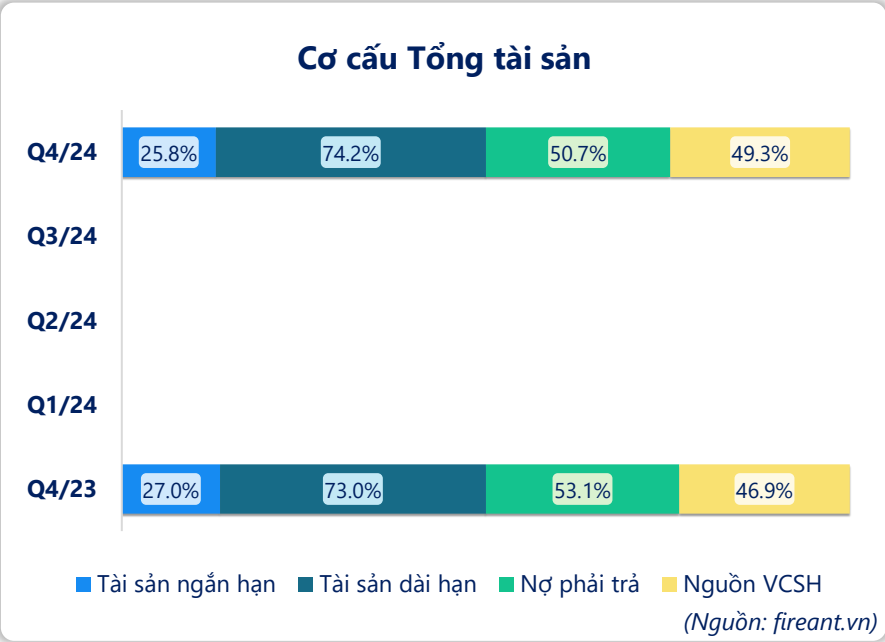
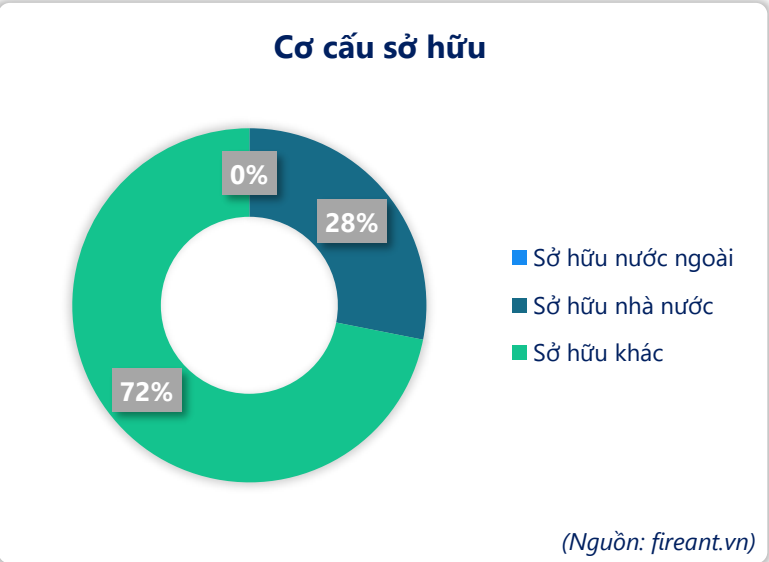
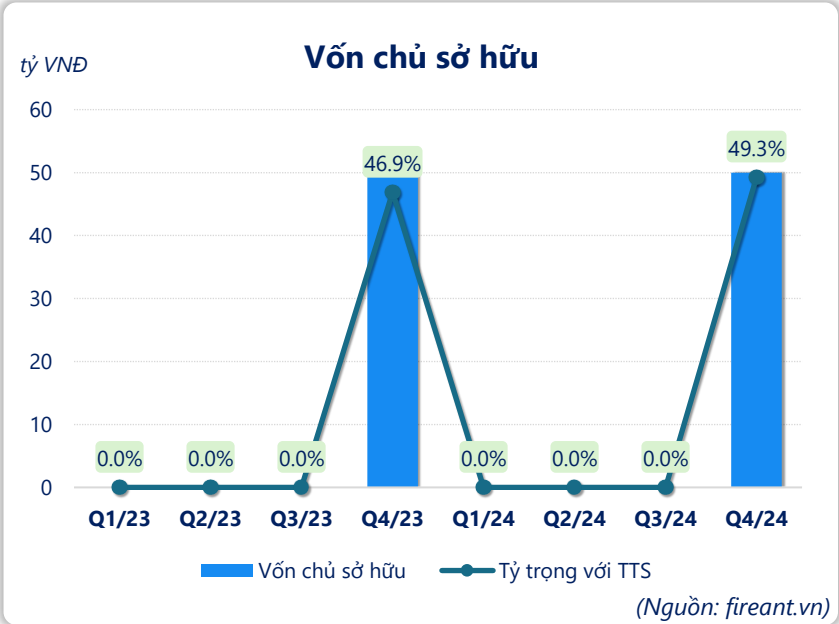
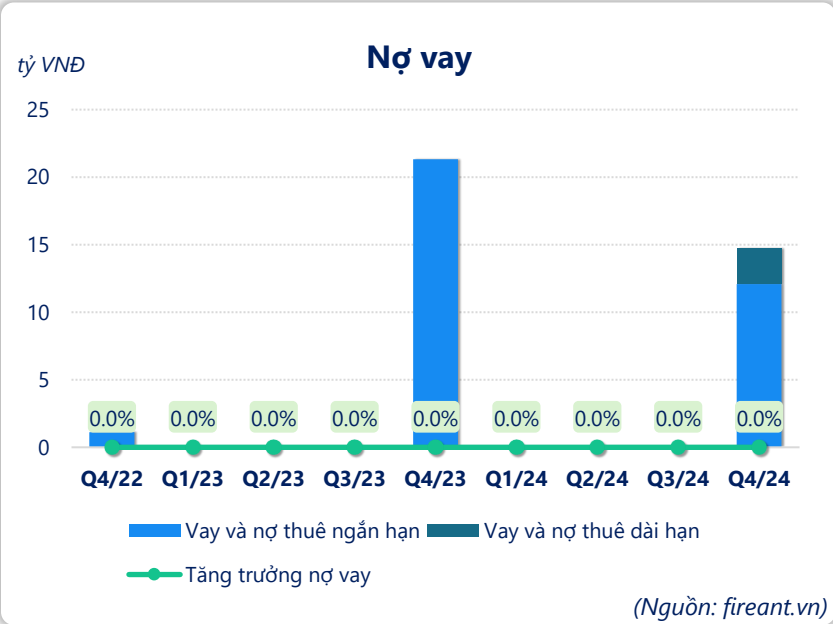
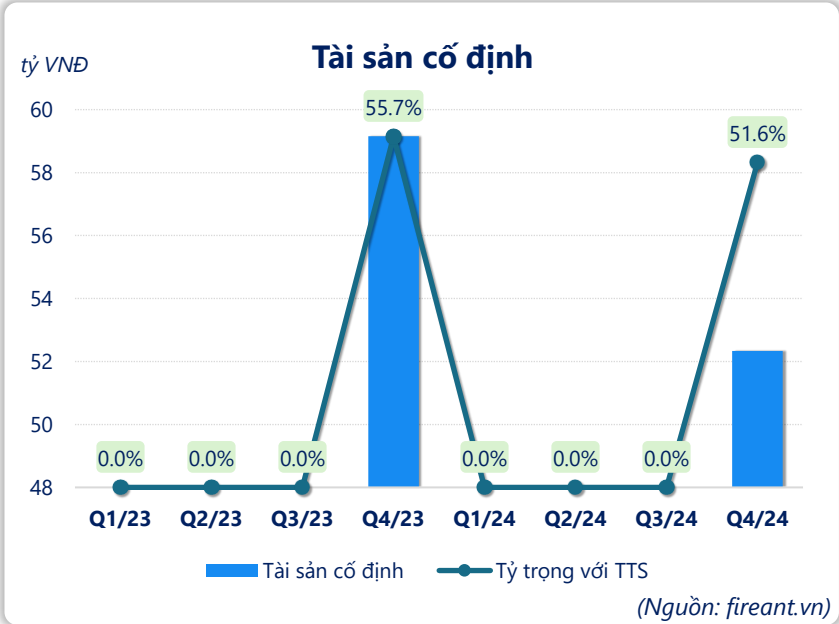
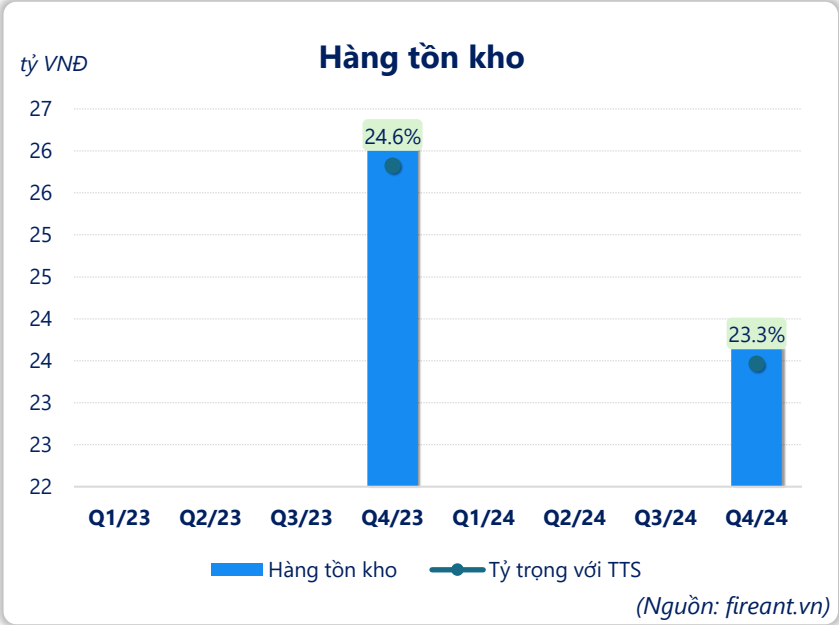
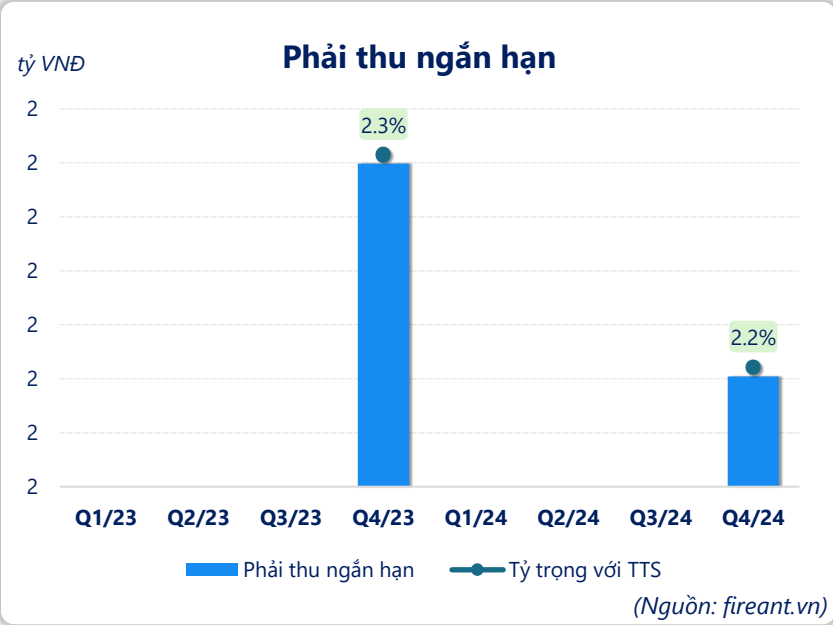
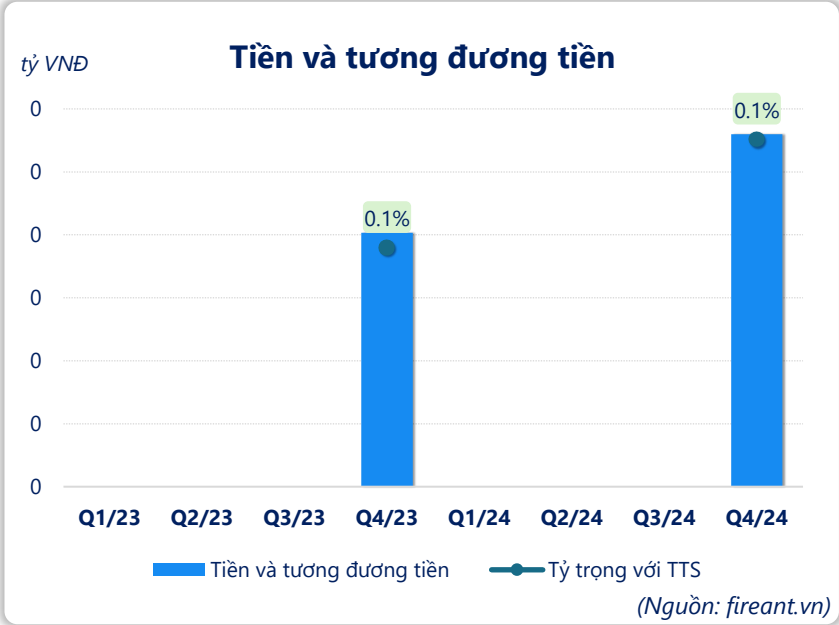
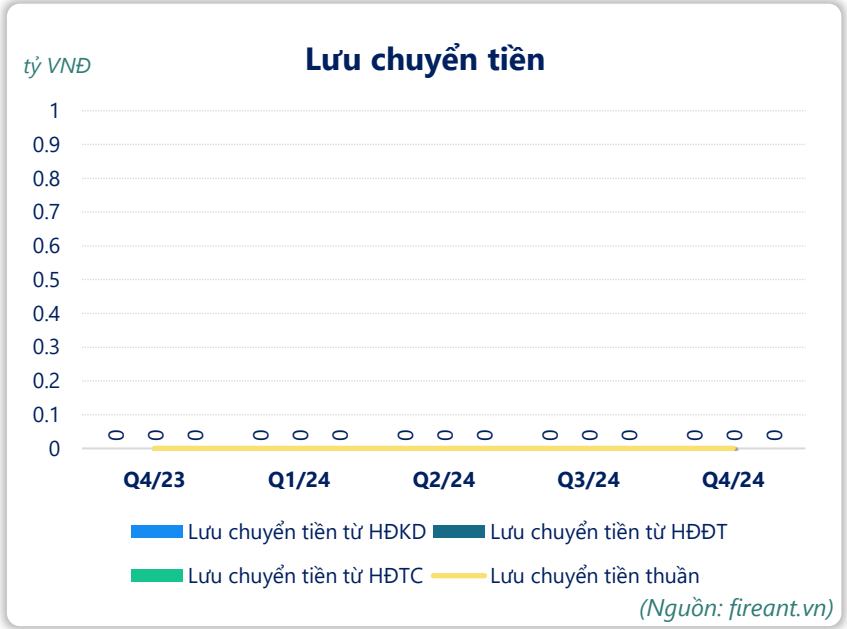
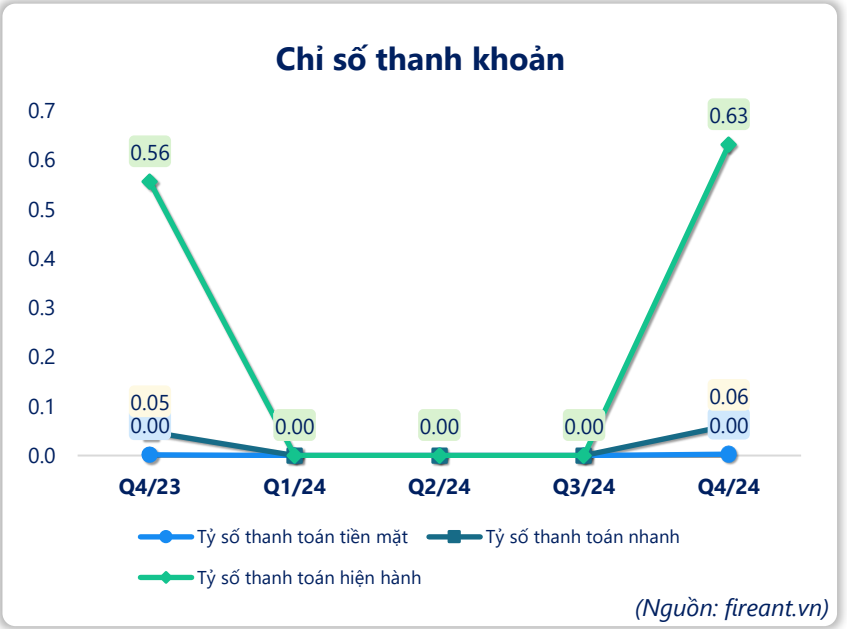
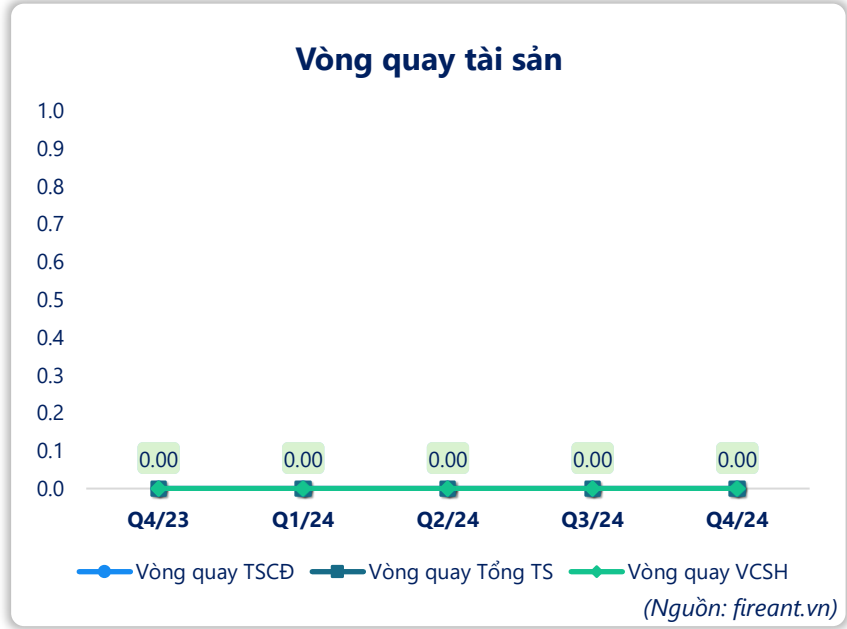
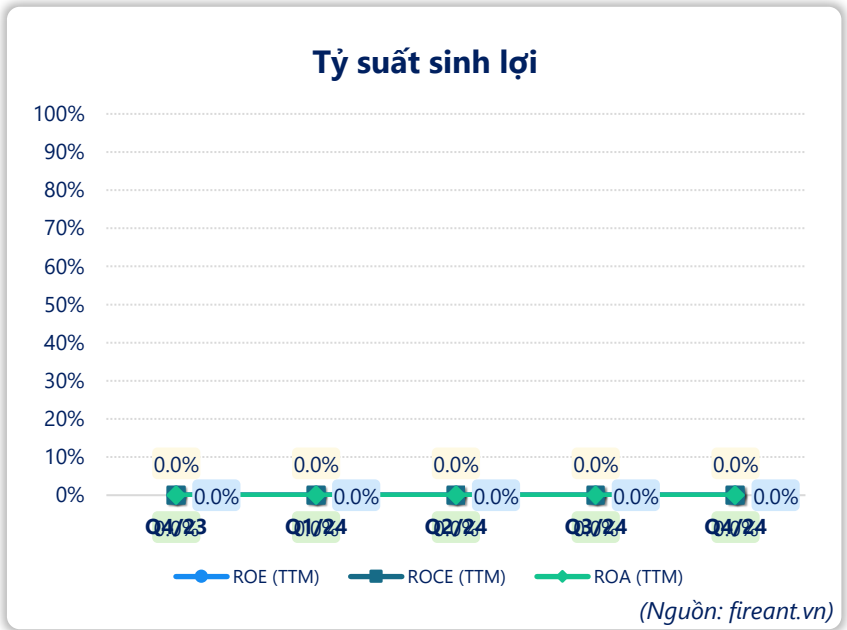
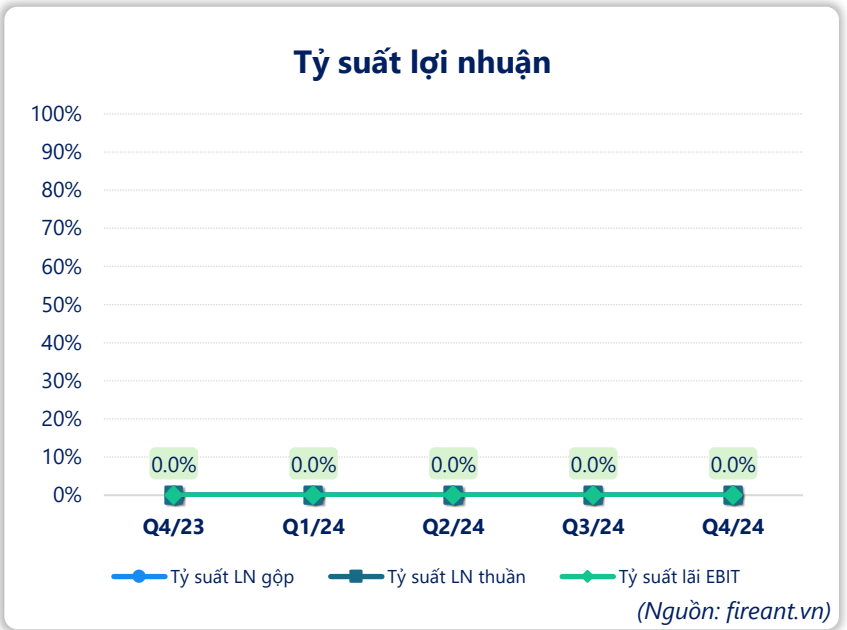
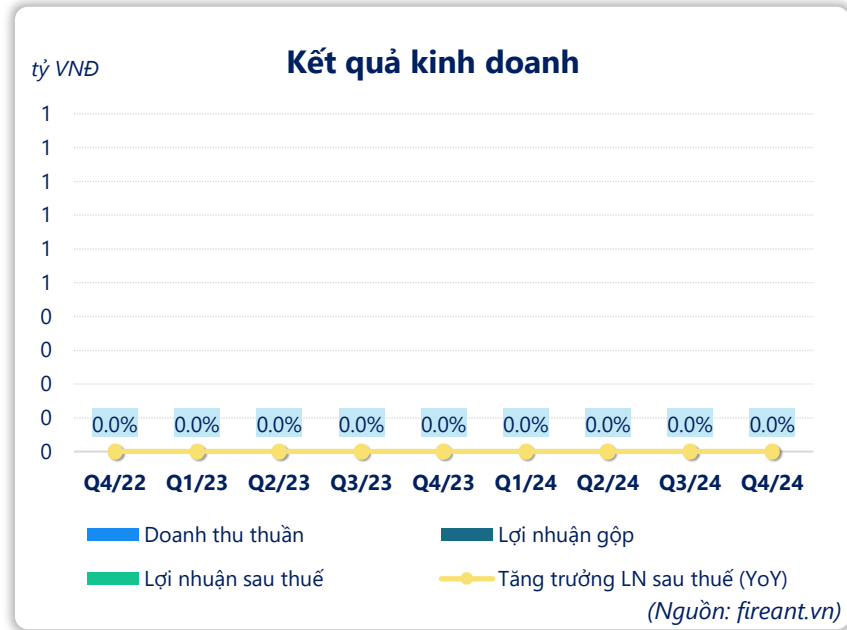


Thông tin giao dịch		31/12/2024
Giá hiện tại (VNĐ)		19,500
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)		21,800
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)		15,314
SL cổ phiếu LH		3,986,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)		315
% sở hữu nước ngoài		0.0%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)		
Vốn hóa (tỷ VNĐ)		78
P/E		
EPS		

	YTD	1T	3T	6T
BHK		-10.6%	2.6%	2.6%
VNINDEX		2.1%	-0.2%	-1.3%







CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 31/12/2023	Thay đổi
Tổng tài sản	101	106	-4.4%
Tài sản ngắn hạn	26.2	28.6	-8.5%
Tiền và tương đương tiền	0.11	0.08	38.9%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	
Phải thu ngắn hạn	2.20	2.40	-8.2%
Hàng tồn kho	23.6	26.1	-9.5%
Tài sản ngắn hạn khác	0.22	0	
Tài sản dài hạn	75.3	77.5	-2.9%
Phải thu dài hạn	0	0	
Tài sản cố định	52.3	59.2	-11.5%
Bất động sản đầu tư	0	0	
Tài sản dở dang	0	0	
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	
Tài sản dài hạn khác	22.9	18.4	24.8%
Lợi thế thương mại	0	0	
Nợ phải trả	51.4	56.4	-8.8%
Nợ ngắn hạn	41.5	51.5	-19.4%
Vay và nợ thuê ngắn hạn	12.1	21.3	-43.3%
Phải trả người bán ngắn hạn	2.54	5.45	-53.4%
Nợ dài hạn	9.95	4.91	103%
Vay và nợ thuê dài hạn	2.63	0	
Nguồn vốn chủ sở hữu	50.0	49.7	0.5%
Vốn chủ sở hữu	50.0	49.7	0.5%
Vốn điều lệ	39.9	39.9	0.0%
Kinh phí và quỹ khác	0	0	

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/23	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24
Doanh thu thuần					
Giá vốn hàng bán					
Lợi nhuận gộp					
Doanh thu HĐTC					
Chi phí TC					
Chi phí lãi vay					
LN trong công ty LKLD					
Chi phí bán hàng					
Chi phí QLDN					
LN thuần từ HĐKD					
Lợi nhuận khác					
LN trước thuế					
Lợi nhuận sau thuế					
LNST của CĐ cty mẹ					

(Nguồn: fireant.vn)

LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tỷ VNĐ)	Q4/23	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	0	0	0	0	0
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	0	0	0	0	0
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	0	0	0	0	0
Tiền đầu kỳ	0	0	0	0	0
Lưu chuyển tiền thuần	0	0	0	0	0
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0	0
Tiền cuối kỳ	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)